

Số: ~~10792~~ 10792/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt Khung chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và phát triển dân tộc thiểu số Dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do ADB và Chính phủ Úc tài trợ

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

1. Căn cứ trình duyệt:

- Luật Đất đai ngày 10 tháng 12 năm 2013;
- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều khoản của Luật Đất đai số 45/2013/QH13;
- Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về việc quy định giá đất;
- Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về việc quy định thu tiền sử dụng đất;
- Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về việc quy định thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;
- Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất;
- Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Văn bản số 533/VPCP-QHQT ngày 19/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề xuất Dự án đầu tư và chủ trương đầu tư Dự án Hỗ trợ kỹ thuật vay vốn ADB;
- Quyết định số 949/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư Dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do ADB và Chính phủ Úc tài trợ,

2. Nội dung trình duyệt:

Dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 949/QĐ-TTg ngày 01/8/2018. Mục tiêu của Dự án gồm đầu tư xây dựng: Tuyến đường nối tỉnh Lai Châu với cao tốc Nội Bài - Lào Cai (chiều dài khoảng L=147 Km) với tiêu chuẩn đường cấp III miền núi; Tuyến đường nối thị xã Nghĩa Lộ (tỉnh Yên Bái) với cao tốc Nội Bài - Lào Cai (chiều dài khoảng L=51 Km).

Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT) đã chủ trì, phối hợp với ADB, Ủy ban nhân dân các tỉnh có dự án đi qua: Lai Châu, Lào Cai, Yên Bái, Tư vấn hỗ trợ kỹ thuật chuẩn bị dự án của ADB xây dựng dự thảo Khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và phát triển dân tộc thiểu số (Khung chính sách) cho Dự án.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 87 Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013 và Điều 17, Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thì Dự án thuộc diện phải xây dựng khung chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Theo đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức thẩm tra khung chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước khi trình Thủ tướng Chính phủ quyết định. Ngày 30/8/2018, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có ý kiến thẩm tra về Khung chính sách tại văn bản số 4654/BTNMT-TCQLĐĐ.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 61 của Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, theo đó Khung chính sách cần có ý kiến của Bộ Tư pháp trước khi trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Ngày 20/9/2018 Bộ Tư pháp có văn bản số 3545/BTP-PLQT về tham gia ý kiến dự thảo Khung chính sách gửi Bộ GTVT.

Từ ý kiến thẩm tra của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 4654/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 30/8/2018 về việc thẩm tra Khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc, Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT) đã có văn bản số 10121/BGTVT-KHĐT ngày 10/9/2018 đề nghị ADB chỉ đạo Tư vấn nghiên cứu kỹ các ý kiến thẩm tra của Bộ Tài nguyên và Môi trường để sớm đưa ra các nội dung hài hòa giữa quy định luật pháp Việt Nam và chính sách của ADB về dự thảo khung chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư và phát triển dân tộc thiểu số nhằm mục tiêu khả thi khi áp dụng cho dự án. Ngày 19/9/2018 ADB đã có công thư trả lời trong đó giải thích các ý kiến thẩm tra (chi tiết xem công thư của ADB được gửi kèm).

Trên cơ sở ý kiến của Tư vấn, khẳng định của ADB và ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ GTVT đã hoàn chỉnh Khung chính sách đồng thời có văn bản gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để có ý kiến cuối cùng về Khung chính sách. Do thời gian gấp, để đủ cơ sở đàm phán Hiệp định vay với ADB kịp tiến độ ký kết trong năm 2018, Bộ GTVT kính trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung chính sách Dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc (dự thảo Khung chính sách và giải trình của Bộ GTVT kèm theo).

Bộ GTVT kính trình Thủ tướng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ: Tài nguyên & Môi trường; Tư pháp;
- UBND các tỉnh: Lai Châu, Lào Cai, Yên Bái;
- Ban QLDA2;
- Lưu: VT, KHĐT (03 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Công

Tài liệu gửi kèm:

- Dự thảo Khung chính sách về BT, HT, TĐC và phát triển DTTS của Dự án đã được ADB giải thích và khẳng định;
- Các văn bản pháp lý liên quan kèm theo.

Phụ lục giải trình chỉnh sửa, bổ sung
 Ý kiến thẩm tra của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 4654/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 30/8/2018 và ý kiến của
 Bộ Tư pháp tại văn bản số 3545/BTP-PLQT ngày 20/9/2018 về Khung chính sách BT, HT, TĐC Dự án Kết nối giao
 thông các tỉnh miền núi phía Bắc do ADB và Chính phủ Úc tài trợ.

(Kèm theo Tờ trình số 10792 /TTTr-BGTVT ngày 26 /9/2018 của Bộ Giao thông vận tải)



TT	Ý kiến thẩm tra của Bộ TN&MT	Giải trình và đề xuất sửa đổi Khung chính sách của Tư vấn PPTA và ADB	Nội dung giải trình, chỉnh sửa & Đề xuất của Bộ GTVT
I.	Sai khác giữa các chính sách của Chính phủ, QĐ của UBND tỉnh và Chính sách an toàn của ADB	Cơ sở pháp lý áp dụng Chính sách an toàn của ADB cho những sai khác giữa Chính phủ và ADB về chính sách đền bù và TĐC ở Khoản 2 Điều 87 Luật đất đai 2013 và Khoản 1 Điều 51 Nghị định 16/2016 về QL sử dụng vốn ODA của các Nhà tài trợ nước ngoài	Cơ sở pháp lý áp dụng Chính sách an toàn của ADB cho những sai khác giữa Chính phủ và ADB về chính sách đền bù và TĐC ở Khoản 2 Điều 87 Luật đất đai 2013 và Khoản 1 Điều 51 Nghị định 16/2016 về QL sử dụng vốn ODA của các Nhà tài trợ nước ngoài
1.	Về bồi thường tài sản gắn liền với đất (trang 27): Theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 92 của Luật Đất đai thì tài sản gắn liền với đất thuộc một trong các trường hợp thu hồi đất quy định tại các điểm a, b, d, đ, e, i khoản 1 Điều 64 và các điểm b, d khoản 1 Điều 65 của Luật Đất đai hoặc tài sản gắn liền với đất được tạo lập trái quy định của pháp luật hoặc tạo lập từ sau khi có thông báo thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì không được bồi thường về tài sản. Do vậy, việc đề xuất bồi thường đối với nhà và các công trình chính khác được coi là không đủ điều kiện để bồi thường do không tuân thủ các quy định của Nhà nước là không phù hợp.	Áp dụng khoản 7 – 8 trong mục Các yêu cầu An toàn 2 – TĐC bắt buộc (phụ lục 2) trong Công bố chính sách An toàn của ADB (2009), trong đó đối với những người không có quyền với đất đai, tài sản gắn với đất bị ảnh hưởng và chi phí khôi phục đất phải được đền bù đầy đủ bằng chi phí thay thế nếu họ chiếm dụng đất và tạo ra các công trình và tài sản trên đất trước thời hạn quy định cho bồi thường hỗ trợ và TĐC.	Áp dụng các quy định bắt buộc của ADB như giải trình của Tư vấn.

TT	Ý kiến thẩm tra của Bộ TN&MT	Giải trình và đề xuất sửa đổi Khung chính sách của Tư vấn PPTA và ADB	Nội dung giải trình, chỉnh sửa & Đề xuất của Bộ GTVT
2.	<p>Về hồ trợ hộ bị ảnh hưởng nặng mất đất sản xuất (trang 29): Theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT thì hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi dưới 30% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng mà việc thu hồi đất ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất của người thu hồi đất thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định biện pháp hỗ trợ khác quy định tại Điều 25 của Nghị định số 47/2014/NĐ-CP cho phù hợp. Do vậy, việc đề xuất hỗ trợ cho người bị ảnh hưởng mất từ 10% - 30% đất như những người bị mất 30% diện tích đất là không phù hợp và bảo đảm công bằng giữa người có đất thu hồi tại dự án này với người bị thu hồi đất của các dự án khác.</p>	<p>Áp dụng khoản 9 – TĐC bắt buộc trong Quy định OMF (1/10/2013) của ADB trong đó xác định các hộ bị ảnh hưởng nặng (chịu các tác động chính) là các hộ bị mất từ 10% tài sản tạo ra thu nhập</p>	<p>Áp dụng các quy định bắt buộc của ADB như giải trình của Tư vấn.</p>
3.	<p>Về hồ trợ các doanh nghiệp không đăng ký (trang 30): Tại Điểm b Khoản 4 Điều 19 và Điều 21 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP không đặt vấn đề việc tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân có đăng ký kinh doanh thì được hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất. Do vậy, nội dung đề xuất hỗ trợ các doanh nghiệp không đăng ký là không cần thiết đưa vào dự thảo Khung chính sách.</p>	<p>Chính sách An toàn của ADB yêu cầu rằng tất cả các cá nhân bị di dời bị ảnh hưởng làm ăn kinh tế được bồi thường cho tổn thất thu nhập hay nguồn kiếm sống một cách đầy đủ, và được hỗ trợ phục hồi thu nhập. Có nghĩa là các hộ, các cá nhân làm ăn kinh tế bị di dời bất kể có hay không có đăng ký đều được hỗ trợ phục hồi thu nhập.</p> <p>Điểm b, Mục 4, Điều 19 và 21 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP có 1 quy định về "hỗ trợ ổn định sản xuất bằng tiền với mức cao nhất là 30% của thu nhập một năm sau thuế. Theo mức thu nhập bình quân</p>	<p>Thông nhất ý kiến giải trình của Tư vấn và ý kiến của ADB</p>

TT	Ý kiến thẩm tra của Bộ TN&MT	Giải trình và đề xuất sửa đổi Khung chính sách của Tư vấn PPTA và ADB	Nội dung giải trình, chỉnh sửa & Đề xuất của Bộ GTVT
		<p>của 3 năm gần đây. Nghị định cũng không đề cập đến các yêu cầu cụ thể về kinh doanh chưa đăng ký hay có đăng ký, nhưng chi trả trọn gói khoản thuế cho các kinh doanh bị ảnh hưởng.</p> <p>Thu nhập sau thuế được xác định dựa trên báo cáo tài chính được kiểm toán hay được duyệt bởi cơ quan thuế. Trường hợp các thu nhập chưa được kiểm toán hay phê duyệt bởi cơ quan thuế, việc xác định thu nhập sau thuế dựa trên thu nhập sau thuế được công bố bởi đơn vị trong báo cáo tài chính, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh cuối mỗi năm được gửi cho các cơ quan thuế."</p> <p>Trong khu vực dự án, có nhiều hộ kinh doanh nhỏ mà không có các tài liệu về thuế, do đó việc hỗ trợ cho các hộ kinh doanh nhỏ cần được quy định.</p> <p>Lỗi dịch thuật – sửa thành: kinh doanh không đăng ký</p>	
4.	<p>Về người dân tộc thiểu số (trang 34): Việc đề xuất bồi thường đối với tài sản gồm đất đai và vật kiến trúc của cộng đồng người DTTS ở mức chi phí giá thay thế mà không tính đến tình trạng pháp lý của tài sản bị ảnh hưởng này là không phù hợp với quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 92 của Luật Đất đai.</p>	<p>Áp dụng Khoản E – Các yêu cầu đặc biệt trong Các yêu cầu An toàn 3 – DTTS (ADB SPS 2009) Phụ lục 3 và Mục 71 Công bố về an toàn trong TĐC bắt buộc – Sổ tay kế hoạch và thực hiện (ADB2012)</p>	<p>Thông nhất ý kiến giải trình của Tư vấn và ý kiến của ADB</p>

TT	Ý kiến thẩm tra của Bộ TN&MT	Giải trình và đề xuất sửa đổi Khung chính sách của Tư vấn PPTA và ADB	Nội dung giải trình, chỉnh sửa & Đề xuất của Bộ GTVT
II.	Về ma trận quyền lợi của Dự án		
1.	<p>Về đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp, đất ở (trang 37-40): Tại cột đối tượng bị ảnh hưởng được áp dụng có nêu đối với hộ bị ảnh hưởng đang trong quá trình làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì được bồi thường là không phù hợp với quy định tại Điều 75 của Luật Đất đai.</p>	<p>Áp dụng khoản 7 – 8 trong mục Các yêu cầu An toàn 2 – TĐC bắt buộc (phụ lục 2) trong Công bố chính sách An toàn của ADB (2009), trong đó đối với những người không có quyền với đất đai, tài sản gắn với đất bị ảnh hưởng và chi phí khôi phục đất phải được đền bù đầy đủ bằng chi phí thay thế.</p> <p>Chính sách An toàn của ADB (SPS) (đoạn 7-8 của Phụ lục 2) phân biệt tổng quan ba nhóm bị ảnh hưởng :</p> <p>"(i) những người có quyền pháp lý chính thức đối với đất bị mất toàn bộ hoặc một phần;</p> <p>(ii) những người có đất do mình chiếm giữ bị mất toàn bộ hoặc một phần mà không có quyền pháp lý chính thức đối với đất đai đó, nhưng có khiếu nại về những vùng đất đó được luật pháp quốc gia công nhận hoặc có thể được công nhận; và</p> <p>(iii) những người có đất do mình chiếm giữ bị mất toàn bộ hoặc một phần mà không có quyền pháp lý chính thức đối với đất đai đó, cũng như có khiếu nại về những vùng đất đó không được luật pháp quốc gia công nhận hoặc có thể được công nhận.</p> <p>Ba nhóm đối tượng này là</p>	<p>Áp dụng các quy định bắt buộc của ADB như giải trình của Tư vấn.</p>

TT	Ý kiến thẩm tra của Bộ TN&MT	Giải trình và đề xuất sửa đổi Khung chính sách của Tư vấn PPTA và ADB	Nội dung giải trình, chỉnh sửa & Đề xuất của Bộ GTVT
		<p>(i) những người có GCNQSDĐ;</p> <p>(ii) những người không có GCNQSDĐ nhưng đủ điều kiện được GCNQSDĐ; và</p> <p>(iii) những người không có GCN QSDĐ và không đủ điều kiện để được cấp GCN QSDĐ."</p> <p>Chính sách An toàn của ngân hàng yêu cầu bồi thường cho các loại đất (i) và (ii). Yêu cầu phải cung cấp hồ trợ bồi thường và phục hồi thu nhập tới cả ba nhóm đối tượng. Dạng phân biệt quyền lợi này được phản ánh trong Ma trận quyền lợi của Dự án</p>	
	<p>Tại cột vấn đề thực hiện có nêu nhà được xây dựng trên đất bị ảnh hưởng không phải là đất ở, người bị ảnh hưởng có thể lựa chọn đất được bồi thường theo mục đích sử dụng đất được đăng ký hoặc yêu cầu bồi thường theo đất ở và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính là không phù hợp với quy định tại Điều 11 và Khoản 2 Điều. 74 của Luật Đất đai.</p>	<p>Điều này được đề cập để chỉ áp dụng cho các hộ gia đình xây dựng nhà ở trên đất nông nghiệp mà không có bất kỳ chỗ ở nào khác.</p> <p>Được làm rõ trong Khung Chính sách TĐC & DTTS (đã bổ sung thêm nội dung "không có đất khác hoặc nhà ở nơi khác để cư trú").</p>	<p>Thống nhất ý kiến giải trình của Tư vấn và ý kiến của ADB</p>
2.	<p>Về bồi thường công trình, nhà ở (trang 41-46): Tại cột đối tượng bị ảnh hưởng được áp dụng có nêu chủ sở hữu có hoặc không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, có hoặc không có giấy phép xây dựng là chưa phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 88 của Luật Đất đai.</p>	<p>Áp dụng các Đoạn 7 - 8 trong phần Yêu cầu và Đoạn 2 - Tái định cư không tự nguyện (Phụ lục 2) của Chính sách Bảo vệ Xã hội của ADB (2009). Trong đó, đối với những người không có quyền sử dụng đất hợp pháp thì tài sản gắn liền với đất bị ảnh hưởng phải được bồi thường đầy đủ theo</p>	<p>Áp dụng các quy định bắt buộc của ADB như giải trình của Tư vấn.</p>

TT	Ý kiến thẩm tra của Bộ TN&MT	Giải trình và đề xuất sửa đổi Khung chính sách của Tư vấn PPTA và ADB	Nội dung giải trình, chỉnh sửa & Đề xuất của Bộ GTVT
		<p>giá thay thế nếu nó được tạo lập trước thời hạn để hợp lệ. (Vui lòng tham khảo phần giải thích từ Chính sách An Toàn của ADB (SPS) trong mục 1 ở trên).</p>	
	<p>Tại cột chính sách quyền lợi của dự án có nêu các trường hợp tự đi đòi được hỗ trợ bằng tiền mặt để mua đất thay thế (thay vì lô đất tại khu tái định cư) là không phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 22 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP.</p>	<p>Điều này cần cứ vào khoản 2 Điều 22 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP, nhưng nội dung trình bày chưa rõ ràng/chưa chính xác.</p> <p>Nội dung trình bày trong Khung Chính sách sẽ được sửa đổi thành: đối với các hộ tự đi đòi, ngoài việc bồi thường cho đất bị ảnh hưởng, sẽ cung cấp hỗ trợ tiền mặt tái định cư. UBND tỉnh, dựa trên diện tích đất bị ảnh hưởng và số thành viên hộ gia đình bị ảnh hưởng, và điều kiện cụ thể của địa phương - để tiến hành hỗ trợ tái định cư bằng tiền (khoản 2, Điều 22, Nghị định 47/2014-NĐ-CP)</p>	<p>Thống nhất ý kiến giải trình của Tư vấn và ý kiến của ADB</p>
3.	<p>Về bồi thường các tài sản khác không phải là đất (trang 47): Tại cột đối tượng bị ảnh hưởng được áp dụng có nêu chủ sở hữu các công trình có hoặc không có chứng cứ về tình trạng sở hữu đất đai (đối với công trình phụ), chủ sở hữu, bất kể tình trạng sở hữu đất đai (cây cối, hoa màu và sản phẩm nuôi trồng thủy hải sản) được bồi thường bằng tiền theo giá thay thế là chưa phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 88 của Luật Đất đai.</p>	<p>Áp dụng các Đoạn 7 - 8 của phần Yêu cầu và 2 - Tái định cư không tự nguyện (Phụ lục 2) trong Chính sách Bảo vệ Xã hội của ADB (2009). Trong đó, đối với những người không có quyền sử dụng đất thì tài sản gắn liền với đất bị ảnh hưởng và chi phí cải tạo đất phải được bồi thường đầy đủ theo giá thay thế nếu họ sử dụng đất và có các công trình và tài sản trên đất trước ngày hết hạn đủ điều kiện.</p>	<p>Áp dụng các quy định bắt buộc của ADB như giải trình của Tư vấn.</p>
4.	<p>Về hỗ trợ mất nguồn thu nhập mất đất</p>	<p>Áp dụng các Đoạn 9, 11 và 12 của phần</p>	<p>Thống nhất ý kiến giải trình của Tư vấn và</p>

TT	Ý kiến thẩm tra của Bộ TN&MT	Giải trình và đề xuất sửa đổi Khung chính sách của Tư vấn PPTA và ADB	Nội dung giải trình, chỉnh sửa & Đề xuất của Bộ GTVT
	<p>nông nghiệp (trang 48-50): Tại cột áp dụng có nêu hộ bị ảnh hưởng mất đất nông nghiệp (dưới 10% và từ 10% trở lên) thì được hỗ trợ chuyển đổi nghề bằng tiền từ 1 đến 5 lần giá trị đất bị ảnh hưởng là chưa phù hợp với quy định tại Điều 19 và Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP.</p>	<p>Yêu cầu và 2 - Tái định cư không tự nguyện (Phụ lục 2) trong Chính sách Bảo vệ Xã hội của ADB (2009). Bên vay cần hỗ trợ để đảm bảo sinh kế của họ không bị kém đi - đặc biệt là đối với những người có nguồn sinh kế gắn liền trên đất.</p> <p>Đã sửa đổi. "Xấp xỉ 5 lần" giá trị của đất bị ảnh hưởng.</p>	<p>ý kiến của ADB</p>
5	<p>Về khu tái định cư (trang 71): Theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP thì nội dung Khung chính sách phải thể hiện phương án bố trí tái định cư gồm địa điểm và hình thức bố trí tái định cư. Tuy nhiên, nội dung tái định cư của Khung chính sách chỉ nêu được các nguyên tắc chung về tái định cư mà chưa nêu cụ thể vị trí, địa điểm khu tái định cư. Đề nghị bổ sung, làm rõ vị trí, địa điểm xây dựng khu tái định cư cho người đủ điều kiện được tái định cư cho đầy đủ.</p>	<p>Khung chính sách này áp dụng cho 3 tỉnh dự án, do đó không thể đề cập vị trí cụ thể của các khu tái định cư, mà sẽ được chỉ ra trong kế hoạch tái định cư cho từng tỉnh dự án. Kế hoạch tái định cư riêng lẻ cho các tỉnh tương ứng sẽ được cung cấp thêm chi tiết về nhu cầu và chiến lược tái định cư. Khi kế hoạch tái định cư được cập nhật (sau khi phê duyệt khoản vay của dự án), thông tin chi tiết sẽ được cung cấp trong kế hoạch tái định cư.</p>	<p>Thống nhất ý kiến giải trình của Tư vấn và ý kiến của ADB</p>
6	<p>Về quy định trách nhiệm của các Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cấp huyện và Trung tâm phát triển quỹ đất; Ủy ban nhân dân các xã liên quan (trang 83-85) của dự thảo Khung chính sách: Bộ Tài nguyên và Môi trường đã nhiều lần có ý kiến về nội dung này, đề nghị Bộ Giao thông vận tải tiếp thu không đưa nội dung này vào Khung chính sách.</p>	<p>Áp dụng các hướng dẫn về chuẩn bị khung chính sách của ADB tại Chính sách An toàn (SPS) 2009 - Phụ lục Yêu cầu về tái định cư không tự nguyện: Trong Khung Chính sách nêu rõ trách nhiệm cần giải quyết của các bên liên quan;</p>	<p>Theo quy định hiện hành của Chính phủ Việt Nam và phù hợp với cơ cấu tổ chức chính quyền của từng tỉnh có Dự án đi qua..</p>

TT	Ý kiến thẩm tra của Bộ TN&MT	Giải trình và đề xuất sửa đổi Khung chính sách của Tư vấn PPTA và ADB	Nội dung giải trình, chỉnh sửa & Đề xuất của Bộ GTVT																																										
III	<p>Một số nội dung khác cập nhật theo Quyết định số 949/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấp thuận chủ trương đầu tư</p>	<p>Giải trình và đề xuất sửa đổi Khung chính sách của Tư vấn PPTA và ADB</p>	<p>Nội dung giải trình, chỉnh sửa & Đề xuất của Bộ GTVT</p>																																										
1	<p>Bảng 1: Kế hoạch tài chính dự kiến trong dự thảo KCS (Tr17)</p> <table border="1" data-bbox="354 421 446 831"> <thead> <tr> <th>Nguồn</th> <th>Số tiền (Triệu USD)</th> <th>Tổng (%)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>ADB</td> <td>212,0</td> <td>91,5</td> </tr> <tr> <td>Chính phủ</td> <td>29,0</td> <td>8,5</td> </tr> <tr> <td>Tổng số</td> <td>241,0</td> <td>100,0</td> </tr> </tbody> </table>	Nguồn	Số tiền (Triệu USD)	Tổng (%)	ADB	212,0	91,5	Chính phủ	29,0	8,5	Tổng số	241,0	100,0	<p>Bảng 1: Kế hoạch tài chính dự kiến cập nhật như sau:</p> <table border="1" data-bbox="354 831 446 1263"> <thead> <tr> <th>Nguồn</th> <th>Số tiền (Triệu USD)</th> <th>Tổng (%)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>ADB</td> <td>188,363</td> <td>79,59</td> </tr> <tr> <td>Úc</td> <td>4,481</td> <td>1,89</td> </tr> <tr> <td>Chính phủ VN (vốn đối ứng)</td> <td>43,829</td> <td>18,52</td> </tr> <tr> <td>Tổng số</td> <td>236,673</td> <td>100,0</td> </tr> </tbody> </table>	Nguồn	Số tiền (Triệu USD)	Tổng (%)	ADB	188,363	79,59	Úc	4,481	1,89	Chính phủ VN (vốn đối ứng)	43,829	18,52	Tổng số	236,673	100,0	<p>Bảng 1: Kế hoạch tài chính dự kiến cập nhật như sau:</p> <table border="1" data-bbox="354 1263 446 1718"> <thead> <tr> <th>Nguồn</th> <th>Số tiền (Triệu USD)</th> <th>Tổng (%)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>ADB</td> <td>188,363</td> <td>79,59</td> </tr> <tr> <td>Úc</td> <td>4,481</td> <td>1,89</td> </tr> <tr> <td>Chính phủ VN (vốn đối ứng)</td> <td>43,829</td> <td>18,52</td> </tr> <tr> <td>Tổng số</td> <td>236,673</td> <td>100,0</td> </tr> </tbody> </table>	Nguồn	Số tiền (Triệu USD)	Tổng (%)	ADB	188,363	79,59	Úc	4,481	1,89	Chính phủ VN (vốn đối ứng)	43,829	18,52	Tổng số	236,673	100,0
Nguồn	Số tiền (Triệu USD)	Tổng (%)																																											
ADB	212,0	91,5																																											
Chính phủ	29,0	8,5																																											
Tổng số	241,0	100,0																																											
Nguồn	Số tiền (Triệu USD)	Tổng (%)																																											
ADB	188,363	79,59																																											
Úc	4,481	1,89																																											
Chính phủ VN (vốn đối ứng)	43,829	18,52																																											
Tổng số	236,673	100,0																																											
Nguồn	Số tiền (Triệu USD)	Tổng (%)																																											
ADB	188,363	79,59																																											
Úc	4,481	1,89																																											
Chính phủ VN (vốn đối ứng)	43,829	18,52																																											
Tổng số	236,673	100,0																																											
2	<p>Phụ lục 1 (Tr96, 97)</p> <p>Tổng Kinh phí cho công tác GPMB (Bồi thường, hỗ trợ, TĐC + Chi phí tổ chức thực hiện; Chương trình phục hồi sinh kế; Tư vấn GS độc lập; Dự phòng): là 305,437 tỷ đồng.</p>	<p>Phụ Lục 1 cập nhật như sau:</p> <p>Tổng Kinh phí cho công tác GPMB (Bồi thường, hỗ trợ, TĐC + Chi phí tổ chức thực hiện; Chương trình phục hồi sinh kế; Tư vấn GS độc lập; Dự phòng): là 362,147 tỷ đồng.</p> <p>Lý do thay đổi: - Tăng dự phòng lên 30% - Bổ sung làn leo dốc</p>	<p>Phụ Lục 1 cập nhật như sau:</p> <p>Tổng Kinh phí cho công tác GPMB (Bồi thường, hỗ trợ, TĐC + Chi phí tổ chức thực hiện; Chương trình phục hồi sinh kế; Tư vấn GS độc lập; Dự phòng): là 362,147 tỷ đồng.</p> <p>Lý do thay đổi: - Tăng dự phòng lên 30% - Bổ sung làn leo dốc</p>																																										

TT	Ý kiến của Bộ Tư pháp	Nội dung Đề xuất của Bộ GTVT
1	<p>Về nguyên tắc, theo khoản 2 Điều 87 Luật Đất đai năm 2013, đối với dự án sử dụng vốn vay của các tổ chức quốc tế, nước ngoài mà Nhà nước Việt Nam có cam kết về khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì thực hiện theo khung chính sách đó. Tuy nhiên, Khung chính sách của Dự án “Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc” vẫn đang trong quá trình đàm phán đề hình thành</p>	<p>Thông nhất ý kiến của Bộ Tư pháp</p>
2	<p>Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ cân nhắc một số điểm sau</p>	
2.1	<p>Về nội dung Bảng phân tích những khác biệt chính giữa Tuyên bố chính sách bảo vệ xã hội của ADB và hệ thống pháp luật Việt Nam (Bảng 3) tại trang 28 Chương 2 dự thảo Khung chính sách</p>	<p>Cơ sở pháp lý áp dụng Chính sách an toàn của ADB cho những sai khác giữa Chính phủ và ADB về chính sách đền bù và TĐC ở Khoản 2 Điều 87 Luật đất đai 2013 và Khoản 1 Điều 51 Nghị định 16/2016 về QL sử dụng vốn ODA của các Nhà tài trợ nước ngoài</p>
	<p>a) Về bồi thường tài sản gắn liền với đất (mục 2 trang 28)</p> <p>Theo quy định tại Điều 92 của Luật Đất đai năm 2013 thì tài sản gắn liền với đất không được bồi thường trong các trường hợp sau: (i) tài sản gắn liền với đất thuộc một trong các trường hợp thu hồi đất quy định tại các điểm a, b, d, đ, e, i thuộc khoản 1 Điều 64 và các điểm b,d khoản 1 Điều 65 của Luật Đất đai năm 2013 (ii) tài sản gắn liền với đất được tạo lập trái quy định của pháp luật hoặc tạo</p>	<p>Như đã giải trình ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>

TT	Ý kiến của Bộ Tư pháp	Nội dung Đề xuất của Bộ GTVT
	<p>lập từ sau khi có thông báo thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (iii) công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và công trình xây dựng khác không còn sử dụng. Do vậy, Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ bổ sung nội dung này vào cột "Các luật trong nước/các quyết định của tỉnh" tại mục 2 Bảng 3 dự thảo Khung chính sách (trang 28). Đồng thời, đề nghị Quý Bộ rà soát lại Chính sách áp dụng cho dự án này liên quan đến bồi thường tài sản gắn liền với đất để phù hợp với pháp luật Việt Nam.</p>	
	<p>b) Về định nghĩa những hộ bị ảnh hưởng nặng mất đất sản xuất (mục 4 trang 30)</p> <p>Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ chỉ rõ các điều khoản liên quan của nội dung: "Nghị định 47/2014/NĐ-CP quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất quy định những hộ bị ảnh hưởng nặng là những hộ bị mất 30% đất sản xuất trở lên". Đồng thời, theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/06/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thì hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi dưới 30% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng mà việc thu hồi đất ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất của</p>	<p>Như đã giải trình ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>

TT	Ý kiến của Bộ Tư pháp		Nội dung Đề xuất của Bộ GTVT
	<p>người thu hồi đất thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ tình hình thực tế tại địa phương quyết định biện pháp hỗ trợ phù hợp khác theo quy định tại Điều 25 của Nghị định số 47/2014/NĐ-CP. Vì vậy, Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ cân nhắc bổ sung nội dung này vào cột "Các luật trong nước/các quyết định của tỉnh" tại mục 4 Bảng 3.</p>		
	<p>c) Về kinh doanh không đăng ký (mục 5 trang 31)</p> <p>Theo thông tin tại mục 5 Bảng 3 (Kinh doanh không đăng ký) thì pháp luật Việt Nam quy định hỗ trợ những tổn thất thu nhập cho kinh doanh có đăng ký. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp nhận thấy Điều 88 Luật Đất đai năm 2013 chỉ quy định "Khi Nhà nước thu hồi đất mà tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài phải ngừng sản xuất, kinh doanh mà có thiệt hại thì được bồi thường thiệt hại" mà không quy định việc kinh doanh phải có đăng ký. Do vậy, Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ rà soát, chỉnh sửa lại nội dung này để đảm bảo chính xác.</p>		<p>Như đã giải trình ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>
	<p>d) Về thông tin tại mục 6 Bảng 3 (Mất việc làm)</p> <p>Nội dung của cột "Các luật trong nước/các quyết định của tỉnh" là: "Hỗ trợ gián đoạn việc</p>		<p>- Quy định tại Khoản 6 Điều 19 của Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014. - Áp dụng các quy định bắt buộc của ADB trong dự thảo Khung Chính sách.</p>

TT	Ý kiến của Bộ Tư pháp	Nội dung Đề xuất của Bộ GTVT
	<p>làm cho người lao động theo Hợp đồng lao động (HĐLĐ)". Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ bổ sung cơ sở pháp lý cho nội dung này.</p>	
2.2	<p>Về nội dung tại Bảng 4 trang 39 dự thảo Khung chính sách về Ma trận quyền lợi của Dự án, Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:</p> <p>- Về đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp (trang 39 – 41): Tại cột "Đối tượng bị ảnh hưởng được áp dụng" có liệt kê những hộ bị ảnh hưởng "đang trong quá trình làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất" cũng thuộc đối tượng được bồi thường. Tuy nhiên, Điều 75 Luật Đất đai năm 2013 (<i>Điều kiện được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng</i>) không quy định đối tượng "đang trong quá trình làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất". Vì vậy, Bộ Tư pháp Đề nghị Quý Bộ rà soát lại nội dung này để đảm bảo tính chính xác.</p>	<p>Như đã giải trình ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>
2.3	<p>Về chương 6 dự thảo Khung chính sách về cơ chế khiếu nại và giải quyết khiếu nại</p> <p>Đối với khiếu nại liên quan đến hoạt động thi công tại Mục 6.5 trang 84, Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ xem xét bổ sung thời hạn giải quyết khiếu nại về vấn đề này.</p>	<p>Áp dụng các quy định hiện hành.</p>
2.4	<p>Về khu tái định cư tại Mục 5.2 trang 75</p> <p>Điểm d khoản 1 Điều 17 Nghị định số</p>	<p>Như đã giải trình ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>

TT	Ý kiến của Bộ Tư pháp	Nội dung Đề xuất của Bộ GTVT
	<p>47/2014/NĐ-CP quy định phương án bố trí tái định cư (dự kiến số hộ tái định cư, địa điểm, hình thức tái định cư) là một nội dung chủ yếu của Khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Tuy nhiên, dự thảo Khung chính sách chỉ nêu các nguyên tắc chung về tái định cư nhưng chưa làm rõ cụ thể địa điểm, vị trí các khu tái định cư. Vì vậy, Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ bổ sung các nội dung này theo đúng quy định tại Điều 17 Nghị định 47/2014/NĐ-CP nêu trên.</p> <p>Ngoài ra, để đảm bảo sự công bằng giữa các đối tượng thụ hưởng chính sách, hạn chế phát sinh khiếu kiện trong các trường hợp bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất và đảm bảo tính khả thi trong việc hoàn trả vốn vay, Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ tham khảo ý kiến của các Bộ, ngành liên quan để đưa ra mức bồi thường, hỗ trợ một cách hợp lý và hoàn thiện các nội dung cụ thể của dự thảo Khung chính sách này.</p>	